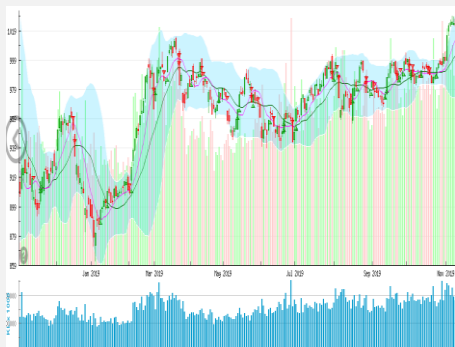


Vn-index
1022,49 -0,15% ↑ 174 63 ↓ 156

XU HƯỚNG DÒNG TIỀN



Thị trường có phiên giảm điểm nhẹ do hiệu ứng chốt lời trên diện rộng. Nhóm cổ phiếu vốn hóa lớn thuộc Vingroup như VHM, VIC, VRE giảm điểm nhẹ là tác nhân chính gây ra sự giảm điểm trên. Nhóm ngân hàng tăng điểm nhẹ nhưng giao dịch khá giằng co. Những nhóm khác trên thị trường có giao dịch linh xình, giảm nhẹ với xu thế không rõ ràng. Thanh khoản thị trường giảm 6,2% về lượng cho thấy sức ép bán chưa quá lớn, thị trường vẫn trong xu thế tăng giá tích cực trong ngắn hạn.

Hnx-index
107,27 +0,37% ↑ 58 58 ↓ 55

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT



Vnindex tạo nền đồ thân dài do quá trình mở cửa Vnindex có tạo gap khá cao so với phiên trước đó. Điều này cho thấy sức ép bán khi Vnindex tăng điểm khá lớn đặc biệt quanh vùng 1027-1029 điểm. Những chỉ báo khác như RSI, MFI đi xuống sau khi tiệm cận vùng quá mua cho thấy rủi ro điều chỉnh của thị trường, tuy vậy theo VFS xác suất giảm sâu là khó xảy ra. Ngưỡng hỗ trợ cho Vnindex là vùng 1.000-1.010 điểm là vùng đỉnh vừa vượt của năm.

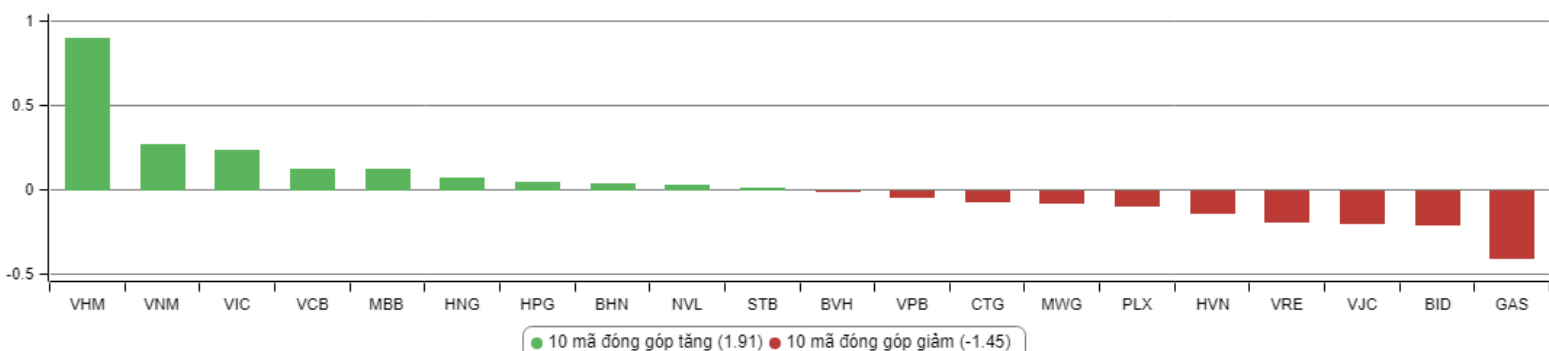
CHIẾN LƯỢC GIAO DỊCH

Thị trường tốt lên trong ngắn hạn nhờ giao dịch tích cực của nhóm cổ phiếu vốn hóa lớn. Điều này giúp giảm thiểu rủi ro ngắn hạn và mở ra cơ hội trading khá tốt tại chính nhóm cổ phiếu trên. Tuy vậy chúng tôi khuyến nghị nhà đầu tư ngắn hạn nên giao dịch tập trung tại nhóm cổ phiếu đang có xu thế ngắn hạn tốt như VHM (vượt đỉnh ngắn hạn 95), hạn chế mua đuổi, ưu tiên mua tại những nhịp trùng xuống trong phiên hoặc tại những phiên điều chỉnh. Hạn chế giao dịch dàn trải vì tuy thị trường có tăng điểm nhưng mức độ tập trung khá lớn. Do đó nếu nhà đầu tư không lựa chọn đúng danh mục khó có thể đem lại lợi nhuận tối đa.

Với nhà đầu tư dài hạn đề xuất của chúng tôi không thay đổi vẫn là nhóm cổ phiếu có yếu tố cơ bản tốt, định giá hợp lý và tiềm năng tăng trưởng cho tương lai như SIP, NTC, VEA, VGG, SJS, FCN, PXS, PVT, ABI. Đặc biệt dòng tiền đang có dấu hiệu quay trở lại nhóm cổ phiếu có yếu tố cơ bản tốt như NTC, SIP điều này cho thấy thị trường đang diễn biến khá lành mạnh và khi nắm giữ cổ phiếu cơ bản dù chúng tôi không quá đặt nặng hiệu quả trong ngắn hạn, tuy nhiên khi thị trường tăng điểm các cổ phiếu này đều không nằm ngoài cuộc chơi đây là tín hiệu tốt cho những nhà đầu tư nhóm trên cả ngắn và dài hạn.

Hạn chế giao dịch tại nhóm cổ phiếu đầu cơ có ít thông tin hỗ trợ và có tính rủi ro cao.

TOP CỔ PHIẾU ẢNH HƯỞNG VN-INDEX



DANH MỤC CỔ PHIẾU ĐANG KHUYẾN NGHỊ

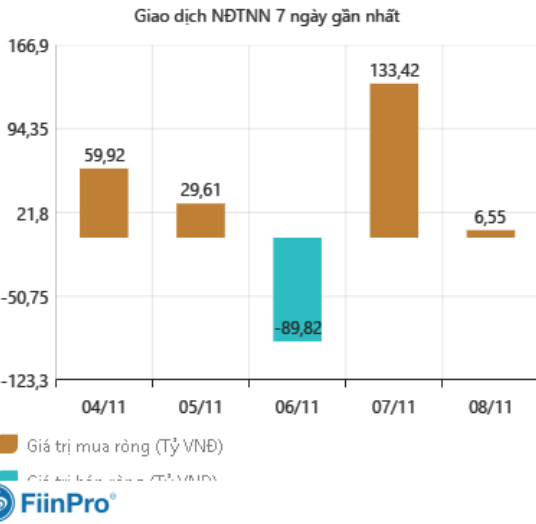
ST T	Mã cổ phiếu	Giá hiện tại	Giá mua	Ngày mua	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ	Giá bán	Ngày bán	Tỷ lệ %	Ghi chú
50	MSN	76	75,5	09/08/2019	85	67,5	-	-	-	Chưa chốt
52	FPT	59,5	52,8	20/08/2019	60	47	-	-	-	Chưa chốt
53	SIP	104,5	93	25/09/2019	130	80	-	-	-	Chưa chốt
54	NTC	176,8	157	15/10/2019	193	148	-	-	-	Chưa chốt
55	ABI	30,5	30,4	7/11/2019	75,8	27	-	-	-	Chưa chốt

DANH MỤC CỔ PHIẾU ĐÃ KHUYẾN NGHỊ

ST T	Mã cổ phiếu	Giá hiện tại	Giá mua	Ngày mua	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ	Giá bán	Ngày bán	Tỷ lệ %	Ghi chú
1	NTL	-	8,65	07/11/2017	11	8.5	9,53	15/03/2018	+12%	Đã chốt, điều chỉnh cổ tức 10%
2	VJC	-	116,2	09/11/2017	138	105	213,4	26/01/2018	+84%	Đã chốt ngắn hạn
3	SHB	-	7,8	14/11/2017	10	7.3	9.5	05/12/2017	+22%	Đã chốt
4	DRC	-	22,2	15/11/2017	27	20	29,4	16/01/2018	+32%	Đã chốt, điều chỉnh cổ tức 5%
5	PVS	-	16,4	17/11/2017	20	15.7	19.5	05/12/2017	+19%	Đã chốt
6	HNF	-	32	20/11/2017	45	27	47	24/11/2017	+47%	Đã chốt
7	DHG	-	100,5	21/11/2017	120	90	110	16/01/2018	+9%	Đã chốt, điều chỉnh cổ tức 15%
9	VCW	-	40	30/11/2017	50	35	38	15/03/2018	-5%	Đã chốt

10	VOC	-	20,5	07/12/2017	25	18	18	16/01/2018	-12%	Đã chốt
11	TMT	-	9,7	08/12/2017	11	8,6	9	11/01/2018	-7%	Đã chốt
14	VCG	-	22,2	18/12/2017	28	20,7	25	01/02/2018	+13%	Đã chốt, điều chỉnh cổ tức 8%
15	PVE		8,6	27/12/2017	11	7	7,2	02/05/2018	-16%	Đã chốt
16	PC1		38,7	04/01/2018	46	37	37	05/02/2018	-4%	Đã chốt
17	SHS		21,7	09/01/2018	30	19	22,6	17/04/2018	+4,15%	Đã chốt
19	VGG		62	25/01/2018	75	55	57	15/03/2018	-8%	Đã chốt
20	PVS		21	12/02/2018	25	17,5	23,3	15/03/2018	+11%	Đã chốt
22	HBC		39	05/03/2018	45	35	47	15/03/2018	+21%	Đã chốt
24	GMD		30,5	19/03/2018	36	27	27	26/04/2018	-11,47%	Đã chốt
25	BSR		26,2	26/03/2018	33	22	22	19/04/2018	-16%	Đã chốt
26	VHC		71,5	05/04/2018	80	64	64	26/04/2018	-10,49%	Đã chốt
27	LPB		15,8	23/04/2018	18	13	13	21/05/2018	-17%	Đã chốt
28	PLX		64,5	14/05/2018	75	56	58	28/05/2018	-10%	Đã chốt
29	HSG		10,7	01/06/2018	13	9,5	13,6	11/06/2018	+27%	Đã chốt
30	GAS		100	06/06/2018	115	90	97	14/06/2018	-3%	Đã chốt
31	NVL		52,5	07/06/2018	60	46	50,2	21/06/2018	-4%	Đã chốt
32	HAG		5,1	27/06/2018	6	4,5	5,6	20/11/2018	+9,8%	Đã chốt
33	VGC		20	29/06/2018	26	18	18	09/07/2018	-10%	Đã chốt
34	PVS		15,6	16/07/2018	18	14	20	09/08/2018	+28%	Đã chốt
35	VGTT		8,6	19/07/2018	11,1	8,1	11	13/09/2018	27,9%	Đã chốt
36	LPB		9,9	25/07/2018	13	8	9,2	24/10/2018	-9%	Đã chốt
37	OIL		14,2	30/07/2018	17	12	15,5	12/12/2018	+9%	Đã chốt
38	VPB		25	21/08/2018	28	23	23	23/10/2018	-8%	Đã chốt
39	BSR		16,8	23/08/2018	20	14,5	18,8	10/10/2018	+11,9%	Đã chốt
42	EVE		17,4	19/11/2018	20	15,5	18,1	27/11/2018	+4%	Đã chốt ngắn hạn
43	BSR		15,2	19/11/2018	18	13	14,2	07/01/2019	-7%	Đã chốt
44	KBC		12,5	22/11/2018	17	11	14	26/03/2019	+12%	Đã chốt
45	VJC		118,2	14/03/2019	135	112	119	26/03/2019	+1%	Đã chốt
46	GMC		36,96	01/04/2019	43,5	32,2	32,2	01/08/2019	-12,8%	Điều chỉnh 15% cổ tức bằng CP chạm điểm cắt lỗ ngắn hạn
47	NTC		105,8	25/04/2019	130	88	138	14/06/2019	+30%	Chốt lời ngắn hạn
48	MPC		41,5	16/05/2019	50	35	38,2	31/05/2019	-8%	Đã chốt
49	CTR		28,5	04/07/2019	34	27,2	43,2	31/07/2019	+52%	Chốt lời ngắn hạn
51	DVP		44	13/08/2019	54	42	42	10/09/2018	-4,5%	Cắt lỗ ngắn hạn

GIAO DỊCH NƯỚC NGOÀI TRÊN HSX



Giải mã đà bứt phá ngoạn mục của HDB

Giá cổ phiếu **HDB** đã bắt đầu đi lên sau giai đoạn điều chỉnh, hiện đã ở mức cao nhất trong vòng 6 tháng. Liệu đây có phải là hiệu ứng sau khi HDBank công bố kết quả kinh doanh quý 3?

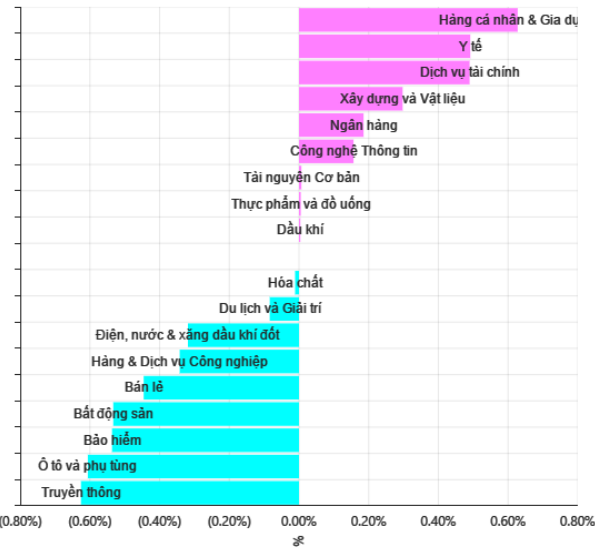
Trong 3 tháng gần nhất, HDB đã tăng 16% với khối lượng giao dịch bình quân trên 1.6 triệu cp/phiên.

Với 1,238 tỷ đồng lãi trước thuế vừa công bố, quý 3/2019 được xem là quý có kết quả hoạt động tốt nhất từ trước đến nay khi tăng đến 51% so với cùng kỳ năm trước, mặc dù trong kỳ Ngân hàng tăng trích lập dự phòng gấp 2.4 lần cùng kỳ.

Hoạt động cốt lõi đem về thu nhập lãi thuần tăng trưởng đến 42% so với cùng kỳ, đạt gần 2,505 tỷ đồng. Lãi từ hoạt động dịch vụ cũng tăng trưởng hơn 29%, ghi nhận hơn 149 tỷ đồng. Các hoạt động phi tín dụng cũng đem về mức tăng trưởng cao so với cùng kỳ như hoạt động mua bán chứng khoán đầu tư (gấp 9.3 lần), lãi thuần từ hoạt động khác (+24%).

Lũy kế 9 tháng đầu năm, kết quả kinh doanh của HDBank cũng tăng trưởng tốt khi thu nhập lãi thuần tăng 25% lên mức 6,859 tỷ đồng và hoạt động dịch vụ đem về mức lãi thuần tăng gần 28%, đạt hơn 435 tỷ đồng. *Kết quả mức lãi sau thuế 9 tháng đầu năm của HDBank cũng là mức cao nhất từ trước đến nay với 2,764 tỷ đồng, mặc dù nhà băng này tăng trích lập dự phòng gần 38% so với cùng kỳ.*

TĂNG, GIẢM NGÀNH TRONG NGÀY



Bức tranh lãi lỗ toàn doanh nghiệp trên sàn trong quý 3/2019

Mùa báo cáo tài chính quý 3/2019 cũng đã khép lại, bức tranh kinh doanh toàn ngành trên sàn chứng khoán được tô vẽ bởi những gam màu tươi sáng đến từ ngành điện năng, khi có khá nhiều doanh nghiệp đã thoát lỗ. Trái lại là những gam tối màu đến từ ngành thép, xây dựng và khoáng sản...

Theo dữ liệu chứng khoán của Vietstock, tính đến hết ngày 31/10/2019, 943 doanh nghiệp trên sàn chứng khoán (chưa bao gồm nhóm ngân hàng) đã tạo ra hơn 646,010 tỷ đồng doanh thu thuần và gần 50,670 tỷ đồng lãi ròng, tương ứng tăng 13% và 10% so cùng kỳ. Trong đó, có 805 doanh nghiệp báo lãi và 138 doanh nghiệp báo lỗ.

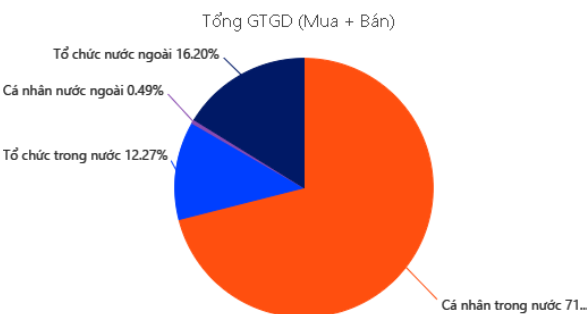
Doanh nghiệp ngành sản xuất thực phẩm chiếm ngy top lãi khủng

Có 4/20 doanh nghiệp báo lãi khủng, phải kể đến những gương mặt kỳ cựu trong ngành sản xuất thực phẩm là Vinamilk (HOSE: [VNM](#)), Tập đoàn Masan (HOSE: [MSN](#)), Sabeco (HOSE: [SAB](#)) và Hàng tiêu dùng Masan (HOSE: [MCH](#)).

Vinhomes (HOSE: [VHM](#)) tiếp tục vị trí dẫn đầu về lợi nhuận trên sàn chứng khoán. Trong quý 3/2019, VHM đạt doanh thu hơn 10,906 tỷ đồng và lãi ròng 5,470 tỷ đồng, lần lượt tăng 59% và 42% so với cùng kỳ năm trước.

Hai doanh nghiệp chỉ vừa mới góp mặt trên sàn chứng khoán kể từ cuối năm 2018, nhưng đã nhanh chóng “ngự trị” trong top những doanh nghiệp báo lãi khủng là Tổng Công ty Máy động lực và Máy nông nghiệp Việt Nam (UPCoM: [VEA](#)) và Tổng Công ty Điện lực Dầu khí Việt Nam (HOSE: [POW](#)) cả trong quý 2 và quý 3 năm nay, Theo đó, hai doanh nghiệp này ghi nhận lãi ròng lần lượt gần 1,727 tỷ đồng và hơn 700 tỷ đồng.

GIAO DỊCH THEO LOẠI NĐT



THÔNG KÊ TRONG NGÀY

Ngày	Mã phái sinh	+/-	Mở cửa	Cao nhất	Thấp nhất	Đóng cửa	Khớp lệnh	
							Khối lượng (Hợp đồng)	Giá trị (tỷ VNĐ)
11/08/2019	VN30F1911	0,07%	942,00	943,10	940,10	942,50	41.631	3.920,93
11/08/2019	VN30F1912	0,20%	941,50	942,80	940,00	941,50	362	34,07
11/08/2019	VN30F2003	-0,03%	942,00	942,00	938,70	940,60	78	7,34
11/08/2019	VN30F2006	0,26%	941,50	943,70	940,70	943,40	98	9,24

TOP 5 TĂNG GIÁ HSX					TOP 5 GIẢM GIÁ HSX				
Mã	Giá ĐC	+/-	KLGD (CP)	GTGD (Tr VNĐ)	Mã	Giá ĐC	+/-	KLGD (CP)	GTGD (Tr VNĐ)
AGF	3,21	7%	29.860		HU1	7,44	-7%	10	
TIX	30,6	6,99%	10		NAV	9,35	-6,97%	100	
NVT	9,49	6,99%	6.640		TPC	9,63	-6,96%	60	
ST8	16,25	6,91%	1.280		UDC	4,55	-6,95%	5.700	
MCG	2,48	6,90%	106.320		TCO	10,75	-6,93%	60	

TOP 5 TĂNG GIÁ HNX					TOP 5 GIẢM GIÁ HNX				
Mã	Giá ĐC	+/-	KLGD (CP)	GTGD (Tr VNĐ)	Mã	Giá ĐC	+/-	KLGD (CP)	GTGD (Tr VNĐ)
DPS	0,3	50%	991.500		KSK	0,2	-33,33%	192.700	
BLF	4,4	10%	45.700		NHP	0,4	-20%	16.500	
TIG	5,5	10%	966.300		SEB	30,6	-10%	1.000	
VNT	38,8	9,92%	100		SJE	24,7	-9,85%	300	
KVC	1,2	9,09%	149.200		SDG	33,2	-9,78%	100	

TOP MUA RÒNG HSX				TOP BÁN RÒNG HSX			
Mã chứng khoán	Giá	+/-	GT Mua ròng (Tr. VNĐ)	Mã chứng khoán	Giá	+/-	GT Bán ròng (Tr. VNĐ)
VHM	98,5	-1,01%	62.103.950	VNM	129,2	0,08%	-78.328.370
VRE	34,65	-1,56%	30.110.960	HDB	29,65	1,72%	-24.759.390
SSI	22,05	0,00%	9.985.030	VIC	120,5	-0,25%	-18.259.160
PVT	17,1	-1,16%	9.633.040	CII	24	0,00%	-4.482.880
STB	10,85	-0,46%	6.827.760	VCB	91,5	0,22%	-4.382.630

HỆ THỐNG KHUYẾN NGHỊ CỦA VIETFIRST

Hệ thống khuyến nghị của VFS được xây dựng dựa trên sự chênh lệch giữa giá cổ phiếu thị trường tại thời điểm đánh giá và giá mục tiêu 12 tháng

Hệ thống khuyến nghị	Diễn giải
MUA	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường từ 15% trở lên
THEO DÕI	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường từ 5 – 15%
NẮM GIỮ	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường không quá 5%
BÁN	Nếu giá mục tiêu thấp hơn giá thị trường tối thiểu 5%

© CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN NHẤT VIỆT (VFS)

Hội sở Hồ Chí Minh

Tòa nhà Central Park, lầu 2, 117 – 119 Nguyễn Du, P. Bến Thành, Q. 1, TP. HCM

Điện thoại: (84-8) 62556586 Fax: (84-8) 62556580

Website: www.vfs.com.vn

Chi nhánh Hà Nội

Tầng 10, Tòa nhà Sentinel Place, 41A Lý Thái Tổ, P. Lý Thái Tổ, Q. Hoàn Kiếm, Hà Nội

Điện thoại: (84-4) 39288222 – Ext: 117 Fax: (84-4) 39338222

Tuyên bố miễn trách nhiệm: Bản quyền thuộc về Công ty CP Chứng khoán Nhất Việt (VFS). Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và VFS không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Quan điểm thể hiện trong báo cáo này là của (các) tác giả và không nhất thiết liên hệ với quan điểm chính thức của VFS. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay khuyến nghị mua/bán bất kỳ chứng khoán nào. Báo cáo này không được phép sao chép, tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của VFS.